

Bản án số: 14 /2017/HSST
Ngày 23/5/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lù Làn Din

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sần Quang Sơn và ông Bùi Đức Toàn.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thu Hương - Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Vượng - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 23/5/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai. Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2017/HSST ngày 18/4/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trương Đức L - Sinh ngày 02/9/1977. Tại huyện Bát Xát- tỉnh Lào Cai.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn Mường Hum, xã Mường Hum, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 3/12.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Giáy; Tôn giáo: Không.

Con ông: Trương Văn R(đã chết); Con bà: Lù Thị L - Sinh năm 1938. Trú tại: xã Mường Hum, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Gia đình bị cáo có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ 05.

Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/2/2017. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Lào Cai. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đỗ Thị Lan Oanh - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người có quyền lợi liên quan: Bà Lò Thị L – Sinh năm 1938

Trú tại: Thôn Mường Hum, xã Mường Hum, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Trương Đức L bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 28/02/2017 tổ công tác thuộc phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai làm Nệm vụ tại thôn Mường Hum, xã Mường Hum, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai phát hiện một người nam giới đi từ tỉnh lộ 156 vào nghĩa trang có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác đưa đối tượng đến trụ sở Ủy ban nhân dân xã Mường Hum, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai để tiến hành kiểm tra. Tại đây đối tượng khai tên là Trương Đức L trú tại thôn Mường Hum, xã Mường Hum, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, L tự giác lấy từ túi áo khoác bên trái đang mặc một gói ni lon màu xanh trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục giao nộp cho Công an, L khai đó là Hêrôin, tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tạm giữ ma túy, 01 điện thoại di động, 01 chứng minh nhân dân và một triệu đồng Việt Nam có ông La Văn S làm chứng.

Tại bản kết luận giám định số 57/GĐMT ngày 02/3/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai xác định “Mẫu vật gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin). Trọng lượng (khối lượng) trong mẫu gửi giám định là 37, 36 gam.

Quá trình điều tra bị cáo Trương Đức L khai nhận như sau:

Vào khoảng ngày 22/02/2017 có người phụ nữ đến nhà Trương Đức L tự giới thiệu tên là N nhà ở xã Bản Vược, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. N hỏi mua một cây Hêrôin với giá 20 triệu đồng, L hẹn khi nào có ma túy sẽ báo, hai người cho nhau số điện thoại. Trưa ngày 26/2/2017 L đi chợ Mường Hum để mua ma túy về sử dụng và bán, L gặp một người đàn ông nói tên là T nhà ở Thôn Trung CH, xã Dền Sáng, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. L hỏi và mua của T 01 cây Hêrôin với giá 17 triệu đồng. L mang gói ma túy về vườn nhà cất dấu. Đến khoảng 09 giờ ngày 28/02/2017 N điện hỏi L có ma túy chưa? L nói có rồi, N hẹn gặp nhau ở gần khu nghĩa trang xã Mường Hum để mua bán ma túy, L đồng ý. Đến 10 giờ 30 cùng ngày L ra vườn lấy gói ma túy cho vào túi áo khoác bên trái

đang mặc rồi nói với Nguyễn Đức H nhà ở cùng thôn (là em rể L) là L mệt, nên nhờ H dùng xe mô tô của L chở L đi đường này một tý, H đồng ý. H điều khiển xe mô tô BKS 24B1-xxxchở L đi đường tỉnh lộ 156 theo hướng đến xã Bản Xèo được khoảng 01 km thì L xuống xe và bảo H đứng chờ hay về nhà trước cũng được, L đi xuống ven đường khoảng 05 mét thì gặp N và một người đàn ông, L và N đang trao đổi việc mua bán ma túy thì Công an đến, N và người đàn ông bỏ chạy. Công an đã đưa L đến trụ sở Ủy ban nhân dân xã Mường Hum, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai để kiểm tra, tại đây L tự giác lấy từ túi áo khoác bên trái đang mặc một gói ni lon màu xanh trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục giao nộp cho Công an, L khai đó là Hêrôin, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tạm giữ ma túy và một số tài sản, giấy tờ khác.

Cáo trạng số 12 /KSĐT - MT ngày 17/4/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Trương Đức L về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điều 194 Khoản 3 Điểm b của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Trương Đức L và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trương Đức L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 194 khoản 3 điểm b; Điều 46 Khoản 1 Điểm p và khoản 2 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Đức L 15 (Mười lăm) năm đến 16 (Mười sáu) năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo không có tài sản gì.

Về vật chứng và án phí đề nghị hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa trình bày ý kiến: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và áp dụng điều luật. Tuy nhiên, xét thấy mức án Viện kiểm sát đề nghị là quá cao bởi vì: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu vùng xa, trình độ văn hóa còn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo có bố được tặng thưởng huy chương. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án 15 (Mười lăm) năm tù và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo không có tài sản gì.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, người bào chữa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trương Đức L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở khẳng định cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố và kết luận bị cáo Trương Đức L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điều 194 khoản 3 điểm b - Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội.

Bị cáo Trương Đức L là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ nhà nước nghiêm cấm việc tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép, hoặc chiếm đoạt chất ma túy dưới mọi hình thức, nhưng do hám L nên ngày 28/02/2017 L đã mang 37,36 gam Hêrôin đi để bán cho một người tên là N thì bị bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những vi phạm chính sách độc quyền quản lý ma túy của Nhà nước mà còn gây ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương nên cần phải lên một mức án thật nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích và mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy Nên, Hội đồng xét xử xét thấy sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo và bố bị cáo là ông Trương Văn R có thành tích nên đã được nước tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhì. Do đó cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Ngoài hình phạt chính ra, xét thấy bị cáo L là người nghiện ma túy từ năm 1997 đến nay và đã bị nhiễm HIV từ năm 2013 nên bị cáo phải sống phụ thuộc vào mẹ của bị cáo, do đó bị cáo không có tài sản riêng và chung gì nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông tên là T, L khai ngày 26/02/2017 đã bán ma túy cho L và đối tượng tên là N ngày 28/02/2017 đã đến mua ma túy của L do

Lkhông xác định được họ và tên đệm, nơi cư trú cụ thể của T và N nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra và xử lý.

Đối với Nguyễn Đức H là người đã được Trương Đức L nhờ chở L đi, nhưng do H không biết L mang ma túy đi bán nên không đề cập xử lý H là đúng quy định của pháp luật.

Vật chứng vụ án: Tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/4/2017 giữa cơ quan cảnh sát điều tra và cơ quan thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai gồm có: 01 bì niêm phong bằng phong bì in sẵn của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai... Niêm phong còn nguyên vẹn đúng quy định, niêm phong chứa 36,45 gam Hêrôin; 01 (một) giấy chứng minh nhân dân; 01 (một) điện thoại di động; 01 đăng ký xe mô tô; 01 xe mô tô nhãn hiệu AiRBLADE và 1.000.000đ (Một triệu đồng).

Hội đồng xét xử xét thấy: Toàn bộ số Hêrôin sau trích mẫu là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu AIRBLADE biển kiểm soát 24B1-xxx mặc dù đăng ký xe mang tên Trương Đức L, nhưng Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa bà Lù Thị L đều khẳng định: Do gia đình không có phương tiện để đi lại, hơn nữa Trương Đức L lại bị Nấm HIV nên hàng tháng L phải đi bệnh viện khám và lấy thuốc nên bà L đã phải bán đất và đưa tiền cho L đi mua xe nhưng vì bà L tuổi đã cao và không biết đi xe nên bà đã để cho L đăng ký xe mang tên L, khi L mang ma túy đi bán thì bà L không biết.

Đối với số tiền 1.000.000 (Một triệu đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam là tiền của bà Lù Thị L đưa cho bị cáo đi mua lợn về nuôi nên không liên quan đến việc phạm tội.

Do vậy cần xác định chiếc xe mô tô (kèm theo giấy đăng ký xe) và 1.000.000đ là tài sản của bà L nên cần tuyên trả lại cho bà L quản lý và sử dụng .

Đối với 01 điện thoại di động bị cáo đã dùng để liên lạc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với giấy chứng minh nhân dân là giấy tùy thân nên cần tuyên trả lại cho bị cáo.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trương Đức L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng Điều 194 khoản 3 điểm b; Điều 46 Khoản 1 Điểm p và khoản 2 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Đức L 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 28/02/2017.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 41 Bộ luật hình sự;

* **Tịch thu tiêu hủy:** 01 bì niêm phong bằng phong bì in sẵn của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt của bì niêm phong có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Trương Đức L có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện (thu giữ) ngày 28/02/2017 tại thôn Mường Hum, xã Mường Hum, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai”. Tại các mép dán của bì niêm phong có chữ ký của những người tham gia và hình dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lào Cai. Niêm phong còn nguyên vẹn đúng quy định, niêm phong chứa 36,45 gam Hêrôin.

***Tịch thu của bị cáo Trương Đức L để sung quỹ nhà nước:** 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu MobeLL màu đen đã qua sử dụng;

***Trả lại cho Bị cáo Trương Đức L:** 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 063520184 mang tên Trương Đức L do Công an tỉnh Lào Cai cấp ngày 07/8/2015.

***Trả lại cho bà Lù Thị L:**

- 01 xe mô tô nhãn hiệu AiRBLADE, màu đỏ đen trắng, đã qua sử dụng, biển kiểm soát: 24B1 – 506.72 kèm theo 01 đăng ký xe mô tô số 045145 mang tên Trương Đức L do Công an tỉnh Lào Cai cấp ngày 12/01/2017.

- 1.000.000đ (Một triệu đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Buộc bị cáo Trương Đức L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền L liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành

án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự ”.

Nơi nhận:

- TAND CC 01 ;
- VKSND tỉnh 02;
- Công an tỉnh 01;
- Trại giam 02;
- Bị cáo 01;
- NBC 01; NLQ 01;
- Sở Tư pháp 01;
- THA 01;
- Lưu HS 01; AV 01.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lù Làn Dìn

